Họ và tên _____ Lớp _____

LUYỆN TẬP

TÍNH THEO PHƯƠNG TRÌNH HÓA HỌC

Câu 1: Khẳng nào dưới đây không đúng khi nói về tính toán theo phương trình

A. Tính toán theo phương trình cần viết phương trình hóa học của phản ứng xảy ra

B. Tính toán theo phương trình cần viết ra sơ đồ phản ứng xảy ra

C. Sử dụng linh hoạt công thức tính khối lượng hoặc tính thể tích ở điều kiện tiêu chuẩn

D. Cần tiến hành tính số mol của các chất tham gia

Câu 2: Cho 2,7g Aluminium (Nhôm) tác dụng với Oxygen, sau phản ứng thu được bao nhiêu Aluminium Oxygen

A. 1,02 gam

B. 20,4 gam

C. 10,2 gam

D. 5,1 gam

Câu 3: Cho 5,6g Sắt tác dụng với dung dịch Hydrochloric acid loãng thu được bao nhiêu ml khí H_2

A. 2,24 ml

B. 20,4 ml

C. $2,24.10^{-3} ml$

D. 0,0224 ml

Câu 4: Đốt cháy hoàn toàn 6,4 gam Sulfur trong Oxygen dư sau phản ứng thu được V lít Sulfur dioxide (SO_2**) ở điều kiện tiêu chuẩn. Giá trị của V là**

A. 2,24 lít

B. 4,48 lít

C. 3,36 lít

D. 1,12 lít

Câu 5: Cho phương trình hóa học:

$$2Al + 6HCl \longrightarrow 2AlCl_3 + 3H_2$$

Để thu được 6,72 lít khí H_2 **ở đktc cần bao nhiêu mol Al**

A. 0,3 mol

B. 0,1 mol

C. 0,2 mol

D. 0,5 mol

LIVEWORKSHEETS

Câu 6: Nung 6,72g Fe trong không khí thu được Iron (II) oxide. Tính m_{FeO} và V_{O_2}

A 1,344g và 0,684 lít

B 2,688 lít và 0,864g

C 1,344 lít và 8,64g

D 8,64g và 2,234 lít

Câu 7: Cho 8,45g Zine (Zn) tác dụng với 5,376 lít khí Chlorine (đktc). Hỏi chất nào sau phản ứng còn dư

A Zn

B Cả 2 chất

C Cl

D Không có chất dư

Câu 8: Cho 98g Sulfuric acid (H_2SO_4) loãng 20% phản ứng với thanh Aluminium (Nhôm) thấy có khí bay lên. Xác định thể tích khí đó.

A 4,8 lít

B 2,24 lít

C 4,48 lít

D 0,345 lít

Câu 9: Để điều chế 5,85g NaCl thì cần bao nhiêu gam Na và bao nhiêu lít Cl_2 (đktc). Biết H=80%

A 1,12 lít và 1,4 gam

B 11,2 gam và 1,4 lít

C 11,2 lít và 1,4 gam

D 1,12 gam và 1,4 lít

Câu 10: Trộn 10,8g bột Aluminium (Nhôm) với bột Sulfur (Lưu huỳnh) dư. Cho hỗn hợp vào ống nghiệm và đun nóng để phản ứng xảy ra thu được 25,5gam Al_2S_3. Tính hiệu suất phản ứng

A 85%

B 90%

C 80%

D 92%

PHẦN 2

THE END

LIVEWORKSHEETS